|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**Số: /TTr-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị ban hành Nghị quyết chính sách hỗ trợ đối với cán bộ,**

**công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách và các đối tượng khác tinh giản biên chế, dôi dư trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch tổ chức các Kỳ họp thường lệ năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII; Văn bản số 514/HĐND ngày 30/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách và các đối tượng khác tinh giản biên chế, dôi dư trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Cơ sở pháp lý**

Tại khoản 3 Điều 11 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 quy định: *“Chậm nhất 05 năm kể từ ngày nghị quyết của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC có hiệu lực thi hành, số lượng lãnh đạo, quản lý và số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính sau sắp xếp bảo đảm đúng quy định. Trường hợp đặc biệt báo cáo Bộ Nội vụ để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định”*;khoản 3 Điều 12 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 quy định:*“Ngoài các chế độ, chính sách quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, trên cơ sở cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư của cơ quan, tổ chức do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn.”*

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 29/2023/NĐ-CP[[1]](#footnote-1), trong đó quy định về chế độ, chính sách đối với các đối tượng dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính; và tại điểm g khoản 1 Điều 14 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP quy định: *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: trên cơ sở cân đối ngân sách địa phương, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành chính sách hỗ trợ thêm đối với đối tượng tinh giản biên chế”*.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Căn cứ các Nghị quyết: số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15*;* Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; Chỉ thị số 37-CT/TU, ngày 25/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Kết luận số 105-KL/TU, ngày 18/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; Kết luận số 111-KL/TU ngày 19/10/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; ngày 26/10/2023, UBND tỉnh đã ban hành: Phương án số 1188/PA-UBND ngày 07/3/2024 của UBND tỉnh về phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh Hà Tĩnh; Tờ trình số 461/TTr-UBND ngày 30/9/2024 trình Chính phủ, Bộ Nội vụ về việc sắp xếp, thành lập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh Hà Tĩnh, theo đó, giai đoạn 2023 - 2025, tỉnh Hà Tĩnh dự kiến sắp xếp, điều chỉnh địa giới hành chính, nhập 04 đơn vị hành chính cấp huyện, giảm 01 đơn vị hành chính cấp huyện[[2]](#footnote-2); sắp xếp, nhập 23 đơn vị hành chính cấp xã thành 16 đơn vị hành chính cấp xã, giảm 07 đơn vị hành chính cấp xã[[3]](#footnote-3).

Tại Kết luận số 48-KL/TW[[4]](#footnote-4) và Nghị quyết số 595/NQ-UBTVQH15[[5]](#footnote-5) đã đánh giá kết quả thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021 ngoài những mục tiêu, kết quả tích cực đã đạt được như giảm số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, góp phần tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, giảm chi ngân sách nhà nước, mở rộng không gian phát triển, phát huy tiềm năng, lợi thế của các địa phương, … thì việc sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019 - 2021 vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc, trong đó công tác bố trí, sắp xếp, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính còn lúng túng, số lượng người dôi dư cần tiếp tục giải quyết còn nhiều, …

Hiện nay, tỉnh chưa có chính sách nào hỗ trợ cho đối tượng này (giai đoạn 2019 - 2021, tỉnh có ban hành Nghị quyết số 164/2019/NQ-HĐND[[6]](#footnote-6)). Do vậy, trên cơ sở cân đối ngân sách địa phương, việc ban hành chính sách hỗ trợ đối với đối tượng dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh là cần thiết nhằm động viên, khuyến khích các đối tượng nghỉ việc để đảm bảo về đúng số lượng theo quy định.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích**

Xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với các đối tượng dôi dư do bố trí, sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 nhằm:

- Kịp thời động viên, khuyến khích cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; người làm việc trong các Hội quần chúng, người lao động cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã nghỉ công tác, đảm bảo phù hợp với quy định của Nhà nước và thực tiễn của địa phương.

- Giảm số lượng cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; người làm việc trong các Hội quần chúng, người lao động cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thuộc các đơn vị hành chính sắp xếp đảm bảo thực hiện theo đúng quy định.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

- Đúng với chủ trương, đường lối của Đảng, quy định của pháp luật;

- Phù hợp khả năng bảo đảm nguồn kinh phí và tình hình thực tế của địa phương.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách và các đối tượng khác tinh giản biên chế, dôi dư trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; người trong độ tuổi lao động được phân công, điều động đến làm việc tại hội theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, người được tuyển dụng trong chỉ tiêu biên chế của Hội quần chúng cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay theo quy định tại Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx), được cấp có thẩm quyền phê duyệt nghỉ công tác trong thời gian 60 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của cấp có thẩm quyền.

*\* Lý do quy định đối tượng này được hưởng chính sách:* nhằm động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; người trong độ tuổi lao động được phân công, điều động đến làm việc tại Hội quần chúng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, người được tuyển dụng trong chỉ tiêu biên chế của Hội quần chúng cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã nghỉ việc để đảm bảo đúng số lượng theo quy định.

Lý do quy định cho đối tượng *“người trong độ tuổi lao động được phân công, điều động đến làm việc tại hội theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, người được tuyển dụng trong chỉ tiêu biên chế của Hội cấp huyện”*: theo khoản 1 Điều 18 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP chỉ quy định áp dụng *đối với người làm việc trong các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và được Nhà nước bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao thuộc một trong các trường hợp quy định tại* *điểm a, đ, e khoản 1 Điều 2*[[7]](#footnote-7) *Nghị định,* không quy định đối tượng này được nghỉ theo điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP *(dôi dư do sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo* *quyết định của cấp có thẩm quyền)*. Tuy nhiên, trên thực tế, khi thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện thì sẽ đồng thời phải sắp xếp tổ chức bộ máy của các Hội theo điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP.

Việc quy định hưởng chính sách *“trong thời gian 60 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của cấp có thẩm quyền* phù hợp với lộ trình sắp xếp được quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15.

b) Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn thực hiện các công việc chuyên môn nghiệp vụ thuộc danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ dôi dư do sắp xếp lại tổ chức hoặc cơ cấu lại nhân lực của đơn vị, người trong độ tuổi lao động ký kết hợp đồng lao động làm việc tại Hội quần chúng được cơ quan có thẩm quyền giao hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay theo quy định tại Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx), được cấp có thẩm quyền phê duyệt nghỉ công tác trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện của cấp có thẩm quyền.

*\* Lý do quy định đối tượng này được hưởng chính sách*: hiện nay, hình thức ký kết hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP là theo thỏa thuận giữa đơn vị sử dụng lao động và người lao động, phù hợp với quy định của pháp luật lao động (có thể ký kết hợp đồng không xác định thời hạn hoặc có xác định thời hạn; trừ đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên phải ký kết hợp đồng lao động có thời hạn không quá 12 tháng để làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ) và áp dụng quy định của pháp luật lao động, pháp luật dân sự và pháp luật có liên quan để thực hiện việc quản lý, sử dụng đối tượng này.

Tuy nhiên, thực tiễn khi sắp xếp đơn vị hành chính, các đơn vị sẽ phải sắp xếp, sáp nhập dẫn đến việc dôi dư người lao động đã ký kết hợp đồng trước đó. Mặt khác, tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP có quy định chính sách cho đối tượng này[[8]](#footnote-8).

Việc quy định hưởng chính sách *“trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của cấp có thẩm quyền”*: nhằm khuyến khích, động viên các đối tượng tự nguyện xin nghỉ để sớm ổn định tổ chức bộ máy.

c) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã đủ điều kiện nghỉ theo quy định tại Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx), được cấp có thẩm quyền phê duyệt nghỉ công tác trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền.

*\* Lý do quy định đối tượng này được hưởng chính sách:* số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được quy định theo phân loại đơn vị hành chính cấp xã (theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP), khi thực hiện việc sắp xếp sẽ dẫn đến việc dôi dư đối tượng này; mặt khác, đối tượng này được hưởng chính sách tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, do đó đề xuất quy định chế độ hỗ trợ để đảm bảo công bằng với các đối tượng khác.

Việc quy định hưởng chính sách *“trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của cấp có thẩm quyền”* là thực hiện theo khoản 2 Điều 9 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP.

d) Cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã (không thuộc đơn vị, địa phương sắp xếp đơn vị hành chính) đủ điều kiện nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, có nguyện vọng nghỉ công tác và được cơ quan có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản để bố trí công tác cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính trong thời gian 60 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của cấp có thẩm quyền.

*\* Lý do quy định đối tượng này được hưởng chính sách:* giai đoạn sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019 - 2021, để khuyến khích cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 127/2018/NQ-HĐND (sau đó được thay thế bằng Nghị quyết số 164/2019/NQ-HĐND).

Tại Nghị quyết số 127/2018/NQ-HĐND và Nghị quyết số 164/2019/NQ-HĐND, ngoài chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thì còn quy định chính sách hỗ trợ đối với công chức cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã (không thuộc đơn vị, địa phương sắp xếp đơn vị hành chính) có nguyện vọng nghỉ công tác và được cơ quan có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản để bố trí công tác cho cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính. Kết quả có 14 đối tượng nghỉ công tác hưởng theo chính sách này. Việc ban hành chính sách nêu trên đã góp phần khuyến khích, động viên công chức cấp tỉnh, cấp huyện có nguyện vọng nghỉ công tác để nhường vị trí công việc hoặc cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư tự nguyện xin nghỉ; từ đó, giảm bớt số lượng cán bộ, công chức, viên chức dôi dư tại các đơn vị hành chính sau sắp xếp.

Việc quy định chính sách hỗ trợ cho nhóm đối tượng này là cần thiết, nhằm bố trí cán bộ, công chức, viên chức dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; giảm bớt số lượng cán bộ, công chức, viên chức dôi dư để thực hiện đúng quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 cũng như góp phần tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, tiết kiệm chi ngân sách nhà nước trong giai đoạn sau.

đ) Người lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập (trước đây ký kết hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP sau đó chuyển sang ký kết hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP) dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện được cấp có thẩm quyền phê duyệt nghỉ công tác trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện của cấp có thẩm quyền.

*\* Lý do quy định đối tượng này được hưởng chính sách*: tại khoản 3 Điều 12 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 có quy định ban hành chính sách hỗ trợ cho đối tượng này. Mặt khác, trước đây các đối tượng này đã được ký kết hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và được hưởng các chế độ như công chức, viên chức. Sau khi thực hiện việc ký kết hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, một số đối tượng không còn được hưởng các chế độ như trước.

Việc quy định hưởng chính sách *“trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của cấp có thẩm quyền”:* nhằm khuyến khích, động viên các đối tượng tự nguyện xin nghỉ để sớm ổn định tổ chức bộ máy.

**IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Thực hiện ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy tại Văn bản số 2393-CV/TU ngày 15/5/2024 về xây dựng chính sách cho cán bộ, công chức; UBND tỉnh đã giao Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan nghiên cứu, tham mưu.

Trên cơ sở đề xuất của Sở Nội vụ tại các Văn bản: số 1143/SNV-CCVC ngày 14/6/2024 và số 1879/SNV-CCVC ngày 13/9/2024, UBND tỉnh ban hành Tờ trình số 443/TTr-UBND ngày 25/9/2024 gửi Thường trực HĐND tỉnh về việc xin chủ trương xây dựng Nghị quyết chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Ngày 30/9/2024, Thường trực HĐND tỉnh ban hành Văn bản số 514/ HĐND về việc thống nhất chủ trương xây dựng Nghị quyết chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Ngày 07/10/2024, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 5937/UBND-NC2 về việc giao tham mưu xây dựng Nghị quyết chính sách.

Dự thảo Nghị quyết đã được gửi xin ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương (02 lần) và lấy ý kiến rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử tỉnh (các Văn bản: số 2149/SNV-CCVC ngày 10/10/2024, số 2158/SNV-CCVC ngày 11/10/2024 và số 2350/SNV-CCVC ngày 04/11/2024); tổ chức thảo luận với các cơ quan có liên quan (Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh); Sở Tư Pháp thẩm định (tại Báo cáo số 2588/BC-STP ngày 20/11/2024);

Dự thảo Nghị quyết đã được thực hiện đúng theo quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất chủ trương tại Hội nghị ngày 15/11/2024 (Kết luận số 167-KL/TU ngày 18/11/2024).

**V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Bố cục**

Dự thảo Nghị quyết gồm 9 Điều, cụ thể:

- Điều 1 quy định phạm vi điều chỉnh;

- Điều 2 quy định đối tượng áp dụng;

- Điều 3 quy định đối tượng không áp dụng;

- Điều 4 nguyên tắc hỗ trợ;

- Điều 5 quy định về chính sách hỗ trợ;

- Điều 6 quy định về trách nhiệm và trình tự giải quyết chính sách;

- Điều 7 quy định về nguồn kinh phí hỗ trợ;

- Điều 8 quy định về điều khoản thi hành;

- Điều 9 quy định về tổ chức thực hiện.

**2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết**

a) Về chính sách hỗ trợ:

- Ngoài chế độ, chính sách tinh giản biên chế được hưởng theo quy định tại Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx), đối tượng cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; người trong độ tuổi lao động được phân công, điều động đến làm việc tại Hội quần chúng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, người được tuyển dụng trong chỉ tiêu biên chế của Hội quần chúng cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã tinh giản biên chế thuộc diện dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh được hỗ trợ thêm như sau:

+ Đối tượng được nghỉ hưu trước tuổi theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx): nếu nghỉ trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định của cấp có thẩm quyền được hỗ trợ thêm một lần bằng 60% kinh phí được hưởng theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại Điều 5 hoặc Điều 8 Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx); nếu nghỉ sau 12 tháng kể từ khi có quyết định của cấp có thẩm quyền được hỗ trợ thêm một lần bằng 30% kinh phí được hưởng theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại Điều 5 hoặc Điều 8 Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx).

+ Đối tượng được nghỉ thôi việc ngay theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx): nếu nghỉ trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định của cấp có thẩm quyền được hỗ trợ thêm một lần bằng 70% kinh phí được hưởng theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại Điều 7 Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx); nếu nghỉ sau 12 tháng kể từ khi có quyết định của cấp có thẩm quyền được hỗ trợ thêm một lần bằng 35% kinh phí được hưởng theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại Điều 7 Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx).

\* Lý do chia mức hưởng theo các mốc thời gian nghỉ trong 12 tháng và sau 12 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp đơn vị hành chính của cơ quan có thẩm quyền: nhằm khuyến khích, vận động các đối tượng tự nguyện nghỉ sớm để được mức hỗ trợ cao nhất.

- Ngoài chế độ, chính sách tinh giản biên chế được hưởng theo quy định tại Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx), đối tượng người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn thực hiện các công việc chuyên môn nghiệp vụ thuộc danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ dôi dư do sắp xếp lại tổ chức hoặc cơ cấu lại nhân lực của đơn vị, người trong độ tuổi lao động ký kết hợp đồng lao động làm việc tại Hội quần chúng được cơ quan có thẩm quyền giao hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay theo quy định tại Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx), được cấp có thẩm quyền phê duyệt nghỉ công tác trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện của cấp có thẩm quyền, được hỗ trợ như sau:

+ Đối với nghỉ hưu trước tuổi: hỗ trợ thêm một lần bằng 60% kinh phí được hưởng theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại Điều 5 hoặc Điều 8 Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx).

+ Đối với thôi việc ngay:hỗ trợ thêm một lần bằng 70% kinh phí được hưởng theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại Điều 7 Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx).

*-* Ngoài chế độ, chính sách tinh giản biên chế được hưởng theo quy định tại Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx), đối tượngngười hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã đủ điều kiện nghỉ theo quy định tại Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx), được cấp có thẩm quyền phê duyệt nghỉ công tác trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền đượchỗ trợ thêm một lần bằng 60% kinh phí được hưởng theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP.

Việc quy định các mức hỗ trợ như trên vì*:* đối với cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã khi tự nguyện nghỉ tinh giản biên chế đã được hưởng chế độ theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP. So với giai đoạn 2019 - 2021 (cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã được hưởng chế độ theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị quyết số 164/2019/NQ-HĐND; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã được hưởng chế độ theo Nghị quyết số 164/2019/NQ-HĐND) thì chế độ của các đối tượng được hưởng tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP là cơ bản tương đương.Việc hỗ trợ như trên đảm bảo sự không quá chênh lệch giữa các đối tượng ở giai đoạn 2019 - 2021 và giai đoạn 2023 - 2025; đồng thời, phù hợp với nguồn ngân sách của tỉnh.

- Ngoài chế độ, chính sách tinh giản biên chế được hưởng theo quy định tại Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx), đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã (không thuộc đơn vị, địa phương sắp xếp đơn vị hành chính) đủ điều kiện nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, có nguyện vọng nghỉ công tác và được cơ quan có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản để bố trí công tác cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính trong thời gian 60 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của cấp có thẩm quyền được hỗ trợ thêm như sau:

+ Đối tượng được nghỉ hưu trước tuổi theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx): nếu nghỉ trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định của cấp có thẩm quyền được hỗ trợ thêm một lần bằng 60% kinh phí được hưởng theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại Điều 5 Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx) và cứ mỗi tháng nghỉ trước so với thời điểm kết thúc nhiệm kỳ hoặc thời điểm kết thúc lộ trình giải quyết cán bộ, công chức, viên chức dôi dư theo quyết định của cấp có thẩm quyền thì được hưởng trợ cấp bằng 1/2 tháng tiền lương hiện hưởng; nếu nghỉ sau 12 tháng kể từ khi có quyết định của cấp có thẩm quyền được hỗ trợ thêm một lần bằng 30% kinh phí được hưởng theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại Điều 5 Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx) và cứ mỗi tháng nghỉ trước so với thời điểm kết thúc nhiệm kỳ thì được hưởng trợ cấp bằng 1/4 tháng tiền lương hiện hưởng. Riêng đối tượng có thời điểm nghỉ hưu trước thời điểm kết thúc nhiệm kỳ hoặc thời điểm kết thúc lộ trình giải quyết cán bộ, công chức, viên chức dôi dư theo quyết định của cấp có thẩm quyền thì số tháng được hưởng trợ cấp được tính bằng số tháng nghỉ trước so với thời điểm nghỉ hưu nêu trên.

+ Đối tượng được nghỉ thôi việc ngay theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx): nếu nghỉ trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định của cấp có thẩm quyền được hỗ trợ thêm một lần bằng 70% kinh phí được hưởng theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại Điều 7 Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx) và cứ mỗi tháng nghỉ trước so với so với thời điểm kết thúc nhiệm kỳ hoặc thời điểm kết thúc lộ trình giải quyết cán bộ, công chức, viên chức dôi dư theo quyết định của cấp có thẩm quyền thì được hưởng trợ cấp bằng 1/2 tháng tiền lương hiện hưởng; nếu nghỉ sau 12 tháng kể từ khi có quyết định của cấp có thẩm quyền được hỗ trợ thêm một lần bằng 35% kinh phí được hưởng theo chính sách tinh giản biên chế quy định tại Điều 7 Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx) và cứ mỗi tháng nghỉ trước so với thời điểm kết thúc nhiệm kỳ thì được hưởng trợ cấp bằng 1/4 tháng tiền lương hiện hưởng. Riêng đối tượng có thời điểm nghỉ hưu trước thời điểm kết thúc nhiệm kỳ hoặc thời điểm kết thúc lộ trình giải quyết cán bộ, công chức, viên chức dôi dư theo quyết định của cấp có thẩm quyền thì số tháng được hưởng trợ cấp được tính bằng số tháng nghỉ trước so với thời điểm nghỉ hưu nêu trên.

\* Lý do quy định mức hỗ trợ như trên: các đối tượng này khi nghỉ theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP được hưởng chính sách quy định tại Điều 5 hoặc Điều 7 nhưng không được hưởng chính sách tại Điều 9 (vì chính sách này chỉ quy định cho đối tượng dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính). Do đó, việc quy định như trên nhằm đảm bảo cho các đối tượng đủ điều kiện nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, có nguyện vọng nghỉ công tác và được cơ quan có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản để bố trí công tác cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính được hưởng chính sách bằng với các đối tượng nghỉ tại đơn vị sắp xếp; đồng thời sẽ tạo động lực để khuyến khích các đối tượng tinh giản biên chế, sớm giải quyết, bố trí công tác cho các đối tượng dôi dư.

- Đối với đối tượng người lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập (trước đây ký kết hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP sau đó chuyển sang ký kết hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP) dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện được cấp có thẩm quyền phê duyệt nghỉ công tác trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện của cấp có thẩm quyền, được hưởng hỗ trợ như sau: được trợ cấp 03 tháng tiền lương hiện hưởng; trợ cấp 1/2 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Lý do quy định mức hỗ trợ như trên:mức hỗ trợ trên bằng với mức hưởng theo chính sách thôi việc ngay tại Điều 7 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP; vì đối tượng này không được hưởng chính sách quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP nên để đảm bảo mức hưởng không quá chênh lệch so với các đối tượng khác.

b) Quy định nguồn kinh phí để thực hiện chính sách:

+ Các đối tượng thuộc cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức Hội quần chúng (đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên): sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách Nhà nước đã bố trí dự toán để giải quyết chế độ, chính sách, phần kinh phí còn thiếu sau khi cân đối nguồn trên, ngân sách tỉnh cấp bổ sung.

+ Các đối tượng thuộc các đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên: do đơn vị chi trả từ nguồn thu và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của đơn vị.

+ Các đối tượng là cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp xã sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên được bố trí dự toán để chi trả chế độ, chính sách; phần kinh phí còn thiếu sau khi cân đối nguồn trên, ngân sách tỉnh cấp bổ sung.

- Nghị quyết không quy định thời gian hết hiệu lực. Lý do: để có thể áp dụng Nghị quyết hỗ trợ chính sách cho các giai đoạn sau này.

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

- Dự kiến kinh phí (hiện đang dự kiến kinh phí của giai đoạn 2023 - 2025, các giai đoạn sau chưa có phương án cụ thể, do đó chưa dự kiến được kinh phí): 30.780.000.000 đồng *(có biểu tính kèm theo)*

- Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết: giao các cơ quan, đơn vị triển khai hướng dẫn thực hiện Nghị quyết. Các địa phương thực hiện việc chi trả chế độ đảm bảo theo đúng quy định.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách và các đối tượng khác tinh giản biên chế, dôi dư trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp; (3) Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết của Sở Tư pháp; (4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp).*

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;- Lưu: VT, NC2. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Nguyễn Hồng Lĩnh** |

1. Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế. [↑](#footnote-ref-1)
2. Số cán bộ, công chức, viên chức tại 02 đơn vị cấp huyện dự kiến sắp xếp, nhập (Thạch Hà, Lộc Hà) có mặt tại thời điểm tháng 10 năm 2024 là 385 người (235 công chức, 150 viên chức (không tính biên chế giáo dục mầm non và phổ thông; trạm y tế và bệnh viện)), dự kiến số biên chế được giao sau sắp xếp, nhập là 249 người (147 công chức, 102 viên chức), dự kiến dôi dư 136 người (88 công chức, 48 viên chức). [↑](#footnote-ref-2)
3. Số cán bộ, công chức cấp xã tại 14 đơn vị cấp xã dự kiến sắp xếp, nhập có mặt tại thời điểm tháng 8 năm 2024 là 262 người; số cán bộ, công chức cấp xã dự kiến bố trí cho 7 đơn vị hành chính cấp xã mới theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP sau sắp xếp, nhập là 153 người, số dự kiến dôi dư là 109 người. Số người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại 14 đơn vị hành chính cấp xã có mặt tại thời điểm tháng 8 năm 2024 là 113 người, dự kiến số người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP cho 7 xã sau sắp xếp, nhập là 97 người, dự kiến dôi dư 16 người. [↑](#footnote-ref-3)
4. Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030. [↑](#footnote-ref-4)
5. Nghị quyết số 595/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. [↑](#footnote-ref-5)
6. Nghị quyết số 164/2019/NQ-HĐND ngày 20/8/2019 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách cấp xã trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2019 - 2021. [↑](#footnote-ref-6)
7. a) Dôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc dôi dư do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự để thực hiện cơ chế tự chủ; đ) Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cán bộ, công chức, viên chức có 01 năm xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp; trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở xuống nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý; e) Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế mà trong từng năm đều có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Bảo hiểm xã hội, có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật; trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Bảo hiểm xã hội, có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý. [↑](#footnote-ref-7)
8. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn thực hiện các công việc chuyên môn nghiệp vụ thuộc danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ dôi dư do sắp xếp lại tổ chức hoặc cơ cấu lại nhân lực của đơn vị theo quyết định của cấp có thẩm quyền. [↑](#footnote-ref-8)